TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **41/2020**/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 16 tháng 01 năm 2020*

.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 992/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị Hiền, sinh năm 1984;

2. Bị đơn: Anh Phạm Tuấn Mạnh, sinh năm 1981;

Đều có HKTT và trú tại: Tổ 4, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, 213, 482, 483 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51,54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị Hiền và anh Phạm Tuấn Mạnh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Hiền và anh Phạm Tuấn Mạnh đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị Hiền và anh Mạnh thỏa thuận: Chị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục 02 con chung Phạm Hải Đ, sinh ngày 13/12/2008 và Phạm Thị Ánh D, sinh ngày 08/4/2016 đến khi các con trưởng thành(đủ 18 tuổi) hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh Mạnh có quyền đi lại thăm nom con chung.

*Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Mạnh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Phạm Thị Ánh D, sinh ngày 08/4/2016 là 2.000. 000 đồng/tháng(Hai triệu đồng) đến khi con trưởng thành(đủ 18 tuổi) hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác.

Thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 02/2020.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Hiền có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Mạnh không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng anh Mạnh còn phải chịu khoản tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định Điều 357 và Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015 về lãi suất trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

+ Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Chị Hiền và anh Mạnh đều không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ Về án phí: Chị Hiền tự nguyện nhận nộp150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước và 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con vào Ngân sách nhà nước(chuyển từ tiền tạm ứng sang) theo biên lai thu số **0002513 ngày 17/12/2019** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPTN;
-THADS TPTN;
-Các đương sự;
-UBND nơi ĐKKH năm 2007 (P. Quan Triều, TPTN);
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Hồng Thái